

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1058: Chính Là Phổ Biến Răn Nhắc Tất Cả Mọi Người, Không Thể Dùng Tri Kiến Luân Hồi Để Suy Lường Biển Viên Giác

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 092)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Chính là phổ biến răn nhắc tất cả mọi người, không thể dùng tri kiến luân hồi để suy lường biển Viên Giác. Thực chất là khiến cho người học đạo nhất định phải đoạn trừ vọng niệm vậy.】

Nếu chúng ta nói, Phật phát tâm độ chúng sanh, Phật có chúng sanh để độ, Phật vì chúng sanh thuyết pháp, Phật có pháp để thuyết, thì đây là tri kiến của phàm phu, là kiến giải của phàm phu, tư tưởng kiến giải này gọi là tâm luân hồi. Tại sao gọi là tâm luân hồi? Bởi vì trong ý niệm, có ngã (ta), có nhân (người), có chúng sanh, có thọ giả; chỉ cần quý vị còn tồn tại ngã chấp, pháp chấp, trong tâm vẫn còn có những thứ này, thì kiến giải và tư tưởng của quý vị liền gọi là tâm luân hồi. Cho nên, Phật ở trong Kinh nói rất rõ ràng: “Nếu Bồ Tát có ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, thì không phải là Bồ Tát”. Người đó không phải là Bồ Tát, Người đó là phàm phu. Vì sao là phàm phu? Vì đó là tri kiến luân hồi; ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả chính là luân hồi kiến, phàm phu mới có, Bồ Tát thì làm sao có được! Đây là một tiêu chuẩn mà “Kinh Kim Cang” nói cho chúng ta biết. Bốn tướng, bốn kiến bị phá trừ rồi, thì liền thoát khỏi luân hồi. Quý vị chuyển đổi tâm luân hồi thì liền biến thành tâm Bồ Tát, tâm Bồ Tát chính là tâm Bồ Đề; quý vị không còn là tâm luân hồi nữa, mà là tâm Bồ Đề. Người tu hành chân chính, người thực sự muốn đạt được thành tựu ngay trong đời này, phải đặc biệt chú tâm ngay tại chỗ này, phải dụng công ngay tại chỗ này. Do đó, chúng ta tuyệt đối không thể dùng tri kiến của phàm phu để nhìn nhận Phật Bồ Tát; dùng tri kiến phàm phu để nhìn Phật Bồ Tát thì Phật Bồ Tát đều biến thành phàm phu, đây chính là hủy báng Phật. Phía trước đã nói qua, tội lỗi này rất nặng. Tự bản thân mình báng Phật thì còn chưa nói làm gì, đằng này lại còn ảnh hưởng đến người khác; ảnh hưởng người khác, nói

cách khác, chính là đoạn mất pháp thân huệ mạng của chúng sanh, cái kết tội này sẽ rất nặng. Cho nên trong cửa Phật, giống như việc kết tội hủy báng Tam Bảo, chẳng phải kết tội từ trên thân của chính mình, tự bản thân chịu tội thì không nặng đến thế, mà là kết tội từ phía chúng sanh bị ảnh hưởng. Quý vị ảnh hưởng người khác, quý vị ảnh hưởng người khác càng nhiều, phạm vi càng lớn, thời gian càng dài, thì tội của quý vị lại càng nặng.

Ngay tại chỗ này, chúng ta đưa ra một ví dụ thiên cặn, dễ hiểu. Ví dụ như: Mười phương ba đời tất cả chư Phật đều tán thán Tịnh Độ, điều này không có gì phải bàn cãi! “Kinh Di Đà” không phải là giả, mười phương chư Phật đều tán thán. Bản dịch của Pháp sư Cưu Ma La Thập nói là sáu phương Phật, bản dịch của Đại sư Huyền Trang nói là mười phương Phật, bộ kinh này sao có thể là giả được! Hiện nay lại có người nói “Kinh Di Đà” là giả, A Di Đà Phật là giả, không phải là thật, A Di Đà Phật là thần Mặt Trời. Không những đi tuyên dương khắp nơi, mà còn viết thành văn tự, viết thành sách để lưu thông, tội lỗi này rất nặng. Tội báng Pháp này, việc kết tội không nằm ở sự hiểu lầm của cá nhân người đó, không phải là do cá nhân người đó nhìn sai, nghĩ sai. Mà ở chỗ, tương lai ở thế gian này, những văn tự, trừ tác này của người đó, chỉ cần thế gian còn lưu lại một quyển, còn tồn tại một bài văn tự đó, thì người đó sẽ không ra khỏi được địa ngục A Tỳ. Bắt buộc phải đợi đến khi sức ảnh hưởng của người đó ở thế gian này hoàn toàn không còn nữa, văn tự của người đó toàn bộ đều biến mất, thì người đó mới có thể thoát khỏi địa ngục A Tỳ. Quý vị thử nghĩ xem, kết tội là phương thức kết tội như vậy đó, là xét trên sự ảnh hưởng của quý vị. Chúng ta cần tỉ mỉ mà quan sát, tỉ mỉ mà thể hội, những điều nói trong kinh Phật đều hợp tình, hợp pháp, hợp lý. Việc kết tội trong giới luật sẽ không làm oan uổng một ai; ở thế gian, làm thẩm phán luận tội có thể sẽ làm oan người, nhưng trong giới luật Phật Pháp tuyệt đối không làm oan uổng một người nào. Thế nên câu nói này của Phật nhắc nhở chúng ta, ngàn vạn lần đừng dùng ý riêng của chính mình, cách nghĩ, cách nhìn của bản thân, để đi phê bình Phật pháp, phê bình kinh điển; hiểu sai Phật pháp, lỗi lầm này rất lớn. Trong lịch sử Trung Quốc, chúng ta ai nấy đều biết rõ sự tích, gọi là “Nói sai một chữ chuyền ngữ, đọa làm thân chồn hoang năm trăm đời”. Người đó làm ảnh hưởng không nhiều người, nói sai một câu, mà quả báo ở trong đạo súc sanh, đọa làm thân chồn năm trăm đời. Nói sai một câu, chưa viết thành bài văn, nếu viết thành bài văn thì hậu quả thật khôn lường! Con chồn già này xem ra căn tánh không tệ,

linh tánh rất cao, gặp được Pháp sư Bách Trượng nên đã giải quyết được việc đó, đã giải quyết xong công án này.

Đây là đề cảnh tỉnh chúng ta, người đời sau chúng ta học tập giảng kinh thuyết pháp, tuyệt đối không thể thuận theo ý của chính mình; thuận theo ý của chính mình thì quý vị phải tự chịu trách nhiệm. Hiện nay rắc rối lớn rồi, bởi vì quý vị giảng kinh có ghi âm, có băng ghi âm lưu thông, điều này thật không lường được, điều này cũng gần giống như văn tự vậy. Băng ghi âm này của quý vị truyền ra ngoài rồi, tương lai hễ còn một cuộn băng lưu lại ở thế gian này, thì quý vị sẽ không ra khỏi ác đạo. Quý vị xem, thứ này rắc rối đến nhường nào! Không thể không cẩn thận, không thể không cẩn trọng. Thế nhưng chúng ta là người sơ học, nếu không hoằng dương Phật Pháp, chúng ta sẽ có lỗi với Tam Bảo. Đặc biệt là trong thời đại này, người hoằng pháp lợi sanh quá ít, nhất định phải phát tâm đứng ra hoằng dương Phật Pháp. Nhưng chính bản thân chúng ta lại chưa khai ngộ, phiền não lại chưa đoạn trừ, nếu như giảng kinh thuyết pháp thì nhất định sẽ sai sót trăm bề; nói cách khác, không giảng thì còn tốt, giảng sai rồi chắc chắn sẽ đọa tam đồ, sự việc này rắc rối lớn rồi. Thuở trước Thầy có dạy chúng tôi một phương pháp, phương pháp này rất hay! Thầy nói, ngày nay chúng ta không có năng lực giảng kinh, vậy chúng ta giảng cái gì? Giảng chú giải. Tôi phát cho các vị những bản giảng nghĩa này, là chú giải của Cư sĩ Giang Vị Nồng (Giang Diệu Hú), chúng ta giảng tác phẩm của ông ấy; nếu có sai, thì ông ấy sai, tôi không sai! Chúng ta có thể trút bỏ trách nhiệm, ông ấy sai, tôi không có sai. Từng câu từng lời đều có y cứ, tuyệt đối không thể đem ý kiến của chính mình ra mà nói, sự nguy hiểm đó quá lớn rồi. Chỉ cần trong đó không có ý của chính mình, không có kiến giải của bản thân, thì làm sao có thể sai được; nếu có sai, là người đó sai. Tương lai đọa lạc là người đó đọa lạc, tôi không đọa lạc theo người đó. Đây là phương pháp mà năm xưa Thầy đã truyền cho chúng tôi, chúng tôi liền y cứ theo phương pháp đó mà làm, phương pháp này rất tuyệt vời.

Cho nên giảng chú giải, chọn chú giải, chúng ta phải cẩn thận, phải cẩn trọng. Phải chọn chú giải cho thật tốt, họ giảng rất hợp lý, như lý như pháp, chúng ta hãy chọn bản chú giải này để tuyên giảng. Người chú giải kinh và chúng ta giảng kinh, tính chất không giống nhau. Chú giải kinh là cung cấp tư liệu tham khảo, vì thế ở trong phần chú giải này thì càng phong phú càng tốt. Người chú giải kinh cũng giống như người đi chợ mua sắm, bảo quý vị đi mua rau, quý vị mua các chủng loại càng nhiều càng tốt, càng nhiều càng ích lợi,

mua mang về. Người giảng kinh lại là đầu bếp, họ nấu thức ăn, quý vị mua tất cả mớ rau củ này về, chưa chắc họ đã cần dùng đến toàn bộ. Tôi nấu vài món ăn, chọn vài thứ để phối hợp, pha trộn lại, thì món ăn làm ra sẽ rất đẹp mắt, như vậy mới có thể cúng dường đại chúng. Thế nên việc chúng ta thủ chú (chọn lấy phần để giảng từ chú giải) phải chú ý, ví dụ dùng một bản chú giải, chúng ta đại khái chỉ lấy khoảng một phần mười của nó là được rồi. Nếu chư vị xem “Giảng Nghĩa” của Cư sĩ Giang Vị Nông, còn bản này là “Tiết Yếu”, là phần được trích lược ra từ “Giảng Nghĩa” của Cư sĩ Giang Vị Nông, dung lượng chỉ bằng một phần mười “Giảng Nghĩa” của ông ấy; tôi không trích lấy hết toàn bộ, chỉ lấy một phần mười của ông ấy mà thôi. Chúng ta ở ngay nơi này, dùng thời gian bốn tháng, để báo cáo cùng chư vị một phần nhỏ này. Một phần nhỏ này chính là phần đặc sắc nhất, phần tinh hoa nhất trong “Giảng Nghĩa” của ông ấy, chúng ta rất được thọ dụng. Thế nên phải biết cách chọn chú giải, phải biết cách trích lấy chú giải. Quyết định phải là của cùng một nhà, chúng ta không có xen tạp những thứ khác vào, phải của cùng một nhà. Có như thế, thì từ đầu đến cuối hệ tư tưởng mới được trọn vẹn, được nhất quán, chúng ta mới thực sự được thọ dụng, mới thực sự có được lợi ích. Do đó, chúng ta học giảng kinh thì phải hiểu được môn đạo này, hiểu được bí quyết này; phàm phu cũng làm được, chưa khai ngộ cũng có thể làm; công đức này là vô lượng vô biên, phần trước trong kinh vừa mới niệm qua: “Phước đức bất khả tư lượng” (phước đức không thể nghĩ bàn), thọ trì đọc tụng, vì người diễn nói.